TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN M** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2024/HS-ST
Ngày 27 - 06 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN M, TỈNH SÓC TRĂNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Hùng Nuôi.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Huỳnh Văn Hiệp.

2. Bà Nguyễn Hồng Phượng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Tiểu Loan – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện M, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Trầm Minh Khang – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 06 năm 2024, tại trụ sở Nhà văn hoá ấp Đại Nghĩa Thắng, xã Đ1 xét xử lưu động sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 26/2024/TLST-HS ngày 30 tháng 5 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 41/2024/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 6 năm 2024, đối với bị cáo:

Trương Hoàng G (P), sinh ngày 20/03/1996; tại huyện M, tỉnh Sóc Trăng. Nơi đăng ký thường trú: Ấp Đ, xã Đ1, huyện M, tỉnh Sóc Trăng. Chỗ ở hiện nay: Ấp Đ, xã Đ1, huyện M, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: Lớp 4/12; dân tộc: Khmer; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương U, sinh năm 1964 và bà Lý Thị H (chết); bị cáo chưa có vợ; tiền án: Không; tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/12/2023 sau đó chuyển tạm giam cho đến nay, (Bị cáo có mặt).

* *Người làm chứng:*

1. Ông Sơn Tịnh K, sinh ngày 29/9/1994;

Địa chỉ: Ấp Đ, xã Đ1, huyện M, tỉnh Sóc Trăng. (vắng mặt).

2. Bà Thạch Thị Bé T, sinh ngày 01/01/1990;

Địa chỉ: Ấp Đ, xã Đ1, huyện M, tỉnh Sóc Trăng. (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trương Hoàng G và Sơn Tịnh K cùng ở tại ấp Đ, xã Đ1, huyện M, tỉnh Sóc Trăng, cả hai là anh em họ với nhau, Sơn Tịnh K kêu Trương Hoàng G bằng anh, Trương Hoàng G thường đến nhà Sơn Tịnh K chơi.

Vào chiều tối ngày 18/12/2023, sau khi nhậu (uống rượu bia) xong tại nhà của Sơn Tịnh K thuộc ấp Đ, xã Đ1, huyện M, tỉnh Sóc Trăng, Trương Hoàng G nảy sinh ý định mua ma túy đá về sử dụng nên một mình đi ra Hẻm 16 thuộc ấp Đ, xã Đ1, gặp người quen tên L (không xác định được nhân thân, lai lịch) để hỏi mua ma túy thì L đồng ý bán cho Trương Hoàng G ma túy đá với giá 600.000 đồng, được chứa bên trong 12 (mười hai) bịch nylon nhỏ. Tuy nhiên lúc đó, Trương Hoàng G nói không có tiền và đề nghị L đổi con gà trống đá của Trương Hoàng G để lấy số ma túy trên thì được L đồng ý. Sau đó, Trương Hoàng G đi về nhà bắt con gà trống của mình rồi quay lại gặp L và hai bên trao đổi gà và ma túy với nhau. Khi có ma túy thì Trương Hoàng G quay lại nhà của Sơn Tịnh K để rủ Sơn Tịnh K và vợ Sơn Tịnh K là Thạch Thị Bé T cùng sử dụng ma túy thì 02 người này đồng ý. Để sử dụng ma túy, Trương Hoàng G đi xuống nhà sau lấy cái nỏ dùng sử dụng ma túy đá của Trương Hoàng G đã để ở đó trước đó và lấy ra một ít ma túy từ số ma túy đã mua để sử dụng, số ma túy còn lại Trương Hoàng G bỏ vào trong vỏ bao thuốc lá hiệu Scott rồi cất giấu trên vách tol nhà sau của Sơn Tịnh K. Khi chuẩn bị xong thì Trương Hoàng G kêu Sơn Tịnh K và Thạch Thị Bé T đang nằm trong phòng đi ra, sau đó Trương Hoàng G cùng với Sơn Tịnh K và Thạch Thị Bé T lần lượt sử dụng ma túy do Trương Hoàng G chuẩn bị, trong quá trình sử dụng thì Trương Hoàng G dùng quẹt lữa (hột quẹt) đốt và hút xong thì Trương Hoàng G tiếp tục dùng quẹt lữa đốt cho Sơn Tịnh K và Thạch Thị Bé T hút, mỗi người hút được 02 đến 03 lượt thì hết. Đến khoảng 23 giờ 30 cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an huyện M tiến hành kiểm tra bắt quả tang việc Trương Hoàng G tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy như trên, đồng thời đã phát hiện thu giữ 01 (một) vỏ gói (bao) thuốc lá nhãn hiệu Scott, bên trong chứa 01 (một) bịch nylon không màu, được hàn kín, kích thước (6x8) cm, bên trong bịch nylon chứa 12 (mười hai) bịch nylon không màu, được hàn kín, mỗi bịch nylon có chứa nhiều tinh thể màu trắng, Trương Hoàng G khai nhận là ma túy vừa mua trước đó và cất giấu tàng trữ, đồng thời thu giữ dụng cụ sử dụng ma túy và các đồ vật, dụng cụ khác có liên quan đến hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy của Trương Hoàng G.

Tại Kết luận giám định số: 232/KLMT-KTHS ngày 27 tháng 12 năm 2023, của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng đã kết luận: Tất cả tinh thể màu trắng bên trong các bịch nylon được thu giữ của Trương Hoàng G

qua giám định là ma túy, loại ma túy Methamphetamine, có tổng khối lượng là **1,1858 gam**.

Tiến hành làm việc Trương Hoàng G, cùng 02 đối tượng Sơn Tịnh K và Thạch Thị Bé T trình bày thừa nhận tốt hành vi như diễn biến nội dung vụ án đã nêu trên, Trương Hoàng G khẳng định các bịch nylon được thu giữ trong quá trình bắt quả tang là của Trương Hoàng G và đó là ma túy đá, do Trương Hoàng G tự mua và tàng trữ nhằm mục đích sử dụng cá nhân, không sử dụng vào mục đích gì khác. Còn Sơn Tịnh K và Thạch Thị Bé T thừa nhận có được Trương Hoàng G cho sử dụng chung ma túy, nhưng ma túy và dụng cụ là của Trương Hoàng G, còn Sơn Tịnh K và Thạch Thị Bé T không có hành vi hùn tiền mua ma túy và việc Trương Hoàng G cất giấu gói thuốc lá đựng ma túy tại vách tol của nhà thì Sơn Tịnh K và Thạch Thị Bé T không biết.

Ngày 19/12/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện M đã ra trưng Phân viện Khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh để giám định tìm, xác định và so sánh mẫu ADN trên bịch nylon chứa tinh thể nghi là ma túy đã thu giữ khi bắt quả tang của Trương Hoàng G với ADN của Trương Hoàng G. Tại bản Kết luận giám định số: 265/KL-C09B ngày 10/01/2024 của Phân Viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh của Bộ Công an kết luận: Trên các mẫu vật gửi giám định (được niêm phong ký hiệu MTQT-G) phát hiện có ADN người. Phân tích được một kiểu gen nam giới hoàn chỉnh, trùng với ADN của Trương Hoàng G.

Về vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M, tỉnh Sóc Trăng đã chuyển cho Chi cục T hành án dân sự huyện M quản lý các vật chứng gồm:

- 1,0672 gam mẫu tinh thể màu trắng còn lại sau giám định, được niêm phong bằng giấy trắng và băng keo không màu trong phong bì màu trắng, bên ngoài ghi "Niêm phong vụ số: 232/2023, ngày 28 tháng 12 năm 2023", có chữ ký ghi rõ họ tên của Phạm Thanh Trường Sơn, Nguyễn Văn Đỉnh, Nguyễn Văn Đúng và 02 (hai) hình dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng.

- 01 (một) bộ dụng cụ dùng sử dụng ma túy, gồm: 01 chai nhựa trong suốt, nắp màu đỏ, cao 11,5 cm; 01 ống nhựa (ống hút), bằng nhựa, dài 24 cm; 01 đoạn ống thủy tinh (nỏ), dài 14 cm, có một đầu tròn, đã qua sử dụng.

- 01 (một) hộp giấy, màu đen, kích thước (14x10x6) cm, trên nắp hộp có dòng chữ "CHARA LUXURY", đã qua sử dụng.

- 01 (một) lưỡi dao lam (lưỡi bào), bằng kim loại, màu trắng, đã qua sử dụng.

- 01 (một) quẹt lửa (hột quẹt), đã qua sử dụng.

- 01 (một) cây kéo, bằng kim loại, màu trắng, dài 12 cm, đã qua sử dụng

Tại bản cáo trạng số 25/CT-VKSMX ngày 28/5/2024, của Viện kiểm sát nhân dân huyện M đã truy tố bị cáo Trương Hoàng G về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".Theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249, điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

* Tại phiên tòa sơ thẩm, Kiểm sát viên giữ nguyên Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Trương Hoàng G phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" và "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*".

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38; Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Trương Hoàng G.

+ Xử phạt bị cáo Trương Hoàng G từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

+ Xử phạt bị cáo Trương Hoàng G từ 07 (bảy) năm đến 08 (tám) năm tháng tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

- Áp dụng khoản 1 Điều 55, tổng hợp hình phạt đối với bị cáo Trương Hoàng G từ 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng đến 10 (mười) năm tù.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Tịch thu tiêu hủy vật chứng là công cụ, phương tiện phạm tội, vật cấm tàng trữ, lưu hành, không có giá trị hoặc không sử dụng được.

- Về án phí sơ thẩm: Bị cáo Trương Hoàng G phải nộp theo quy định của pháp luật.

* Bị cáo Trương Hoàng G thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã nêu; không có ý kiến tranh luận; lời nói sau cùng bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, Hội đồng xét xử nhận định vụ án:

[I] Về tố tụng:

[1] Người làm chứng ông Sơn Tịnh K và bà Thạch Thị Bé T vắng mặt tại phiên tòa, nhưng có lời khai trong quá trình điều tra, việc vắng mặt không ảnh

hưởng hoặc gây trở ngại đến việc xét xử. Do vậy, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 293 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015, tiến hành xét xử vụ án.

[2] Trong quá trình điều tra, truy tố cơ quan và người tiến hành tố tụng, tiến hành các hoạt động điều tra, truy tố là đúng thẩm quyền, đúng theo trình tự thủ tục và quy định của pháp luật về tố tụng hình sự. Tại phiên toà, bị cáo Trương Hoàng G xác nhận trong quá trình tố tụng các cơ quan và người tiến hành tố tụng thực hiện đúng theo quy định, nên bị cáo không có ý kiến, khiếu nại. Do vậy, các hoạt động điều tra, truy tố của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên và Kiểm sát viên là hợp pháp và đúng luật định.

[II] Về nội dung:

[1] Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo Trương Hoàng G đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã truy tố; xác nhận các lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm là tự nguyện, đúng với hành vi khách quan mà bị cáo đã thực hiện trong vụ án.

[2] Xét thấy, lời khai nhận của bị cáo trong quá trình điều tra thống nhất và phù hợp với lời khai của bị cáo tại phiên tòa; phù hợp với lời khai người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác thể hiện trong hồ sơ vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử có căn cứ xác định: Vào chiều tối ngày 18/12/2023, sau khi nhậu (uống rượu bia) xong tại nhà của Sơn Tịnh K (Sương Đen), bị cáo Trương Hoàng G nảy sinh ý định mua ma túy đá về sử dụng nên bị cáo G đi ra Hẻm 16 thuộc ấp Đ, xã Đ1 gặp người quen tên L (không xác định được nhân thân, lai lịch) để mua ma túy đá với giá 600.000 đồng, ma túy được chứa bên trong 12 (mười hai) bịch nylon nhỏ, do không có tiền nên bị cáo và tên L thỏa thuận đổi con gà trống đá của bị cáo để lấy số ma túy. Khi có ma túy thì bị cáo quay lại nhà của Sơn Tịnh K để rủ Sơn Tịnh K và Thạch Thị Bé T (vợ K) cùng sử dụng, bị cáo G đi xuống nhà sau (của K) lấy cái nỏ dùng sử dụng ma túy đá của bị cáo đã để ở đó trước đó và bị cáo lấy ra một ít ma túy từ số ma túy đã mua để sử dụng; số ma túy còn lại bị cáo G bỏ vào trong vỏ bao thuốc lá hiệu Scott rồi cất giấu trên vách tol nhà sau của Sơn Tịnh K để tiếp tục sử dụng; bị cáo dùng quẹt lữa (hột quẹt) đốt và hút xong thì bị cáo tiếp tục dùng quẹt lữa đốt cho K và T hút, mỗi người hút được 02 đến 03 lượt thì hết. Đến khoảng 23 giờ 30 cùng ngày, vừa sử dụng ma tuý xong thì bị cáo cùng K và T bị bắt quả tang việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy như trên; qua khám xét thu giữ ma túy Methamphetamine, có tổng khối lượng là **1,1858 gam** của bị cáo đã cất giấu trên vách tol nhà sau của K trước đó; thu giữ dụng cụ sử dụng ma túy và các đồ vật, dụng cụ khác có liên quan đến hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo.

[3] Bị cáo Trương Hoàng G là người có có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được ma tuý là một vấn đề nhức nhối của xã hội, là hiểm họa của loài người, sử dụng ma túy nó không chỉ huỷ hoại sức khoẻ con người mà còn khiến nhiều gia đình rơi vào cảnh khánh kiệt và bần cùng, là nguyên nhân của các mối bất hoà trong gia đình, nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội và tội phạm khác; gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến phát triển kinh tế,

xã hội và an ninh trật tự của đất nước nên các chất ma túy thuộc chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước. Bị cáo biết và phải biết người nào có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy để sử dụng, không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy chính là hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy; người nào có hành vi chuẩn bị, cung cấp chất ma túy, tìm người sử dụng, chuẩn bị dụng cụ, phương tiện dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy, nhằm đưa trái phép chất ma túy vào cơ thể người khác (hút, tiêm và hình thức khác) là hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy; các hành vi trên đều là hành vi vi phạm pháp luật, nếu người nào vi phạm sẽ bị pháp luật trừng trị.

[4] Tuy bị cáo nhận thức và biết được được điều này nhưng với bản chất xem thường pháp luật, bản thân là người nghiện ma túy và muốn có ma túy để sử dụng cho thỏa mãn nhu cầu bản thân nên bị cáo cố ý thực hiện hành vi mua ma túy về bị cáo lấy ra một ít ma túy từ số ma túy đã mua để sử dụng cùng K và T; số ma túy còn lại bị cáo cất giấu với khối lượng ma túy là **1,1858 gam** (loại Methamphetamine) để nhằm mục đích để tiếp tục sử dụng, không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy chính là hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Xét thấy, khối lượng ma túy (loại Methamphetamine) mà bị cáo tàng trữ trái phép có khối lượng trên 0,1 gam (khối lượng tàng trữ **1,1858 gam**) và dưới 05 gam. Hành vi phạm tội của bị cáo đã có đủ yêu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) nên có tội và phải chịu trách nhiệm hình sự.

[5] Đối với hành vi bị cáo lấy ra một ít ma túy từ số ma túy đã mua để sử dụng, chuẩn bị nõ, kêu K và T từ phòng ra sử dụng; bị cáo dùng quẹt lữa (hột quẹt) đốt để bản thân hút và đốt cho K và T hút là nhằm đưa trái phép chất ma túy vào cơ thể người khác (K và T), mỗi người hút được 02 đến 03 lượt. Hành vi phạm tội của bị cáo đã có đủ yêu tố cấu thành tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy". Xét thấy, bị cáo tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy cho K, T và bị cáo cùng sử dụng là tổ chức cho nhiều người sử dụng nên thuộc tình tiết định khung tăng nặng "*Đối với 02 người trở lên*" nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[6] Do đó, Cáo trạng số 25/CT-VKSMX ngày 28/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện M, tỉnh Sóc Trăng truy tố bị cáo Trương Hoàng G về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy" và "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"*, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249, điểm b khoản 2 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[7] Xét thấy, bị cáo Trương Hoàng G thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, gây mất trật tự tại địa phương, gây dư luận xấu trên địa bàn. Đồng thời, loại tội phạm về ma túy đang có chiều hướng tăng, ma túy nó huỷ hoại

tương lai, cuộc đời và sức khoẻ của nhiều người, nhiều gia đình; gây ra nhiều vụ án đặc biệt nghiêm trọng, thương tâm; để nhằm răng đe, giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội, đối với bị cáo cần phải xử phạt nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, bị cáo phải chịu sự quản lý, giáo dục trực tiếp của cơ quan pháp luật, để bị cáo có thời gian học tập, cải tạo trở thành công dân tốt, có ích cho xã.

[8] Tuy nhiên, trong lượng hình Hội đồng xét xử cũng lưu tâm xem xét đến nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và áp dụng chính sách khoan hồng để có phần ân giảm đối với bị cáo. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[9] Trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên đây là tình tiết thuộc tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Đồng thời, trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo là người dân tộc Khmer, có trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật còn hạn chế nên đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), nên trong lượng hình xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, hình phạt cho bị cáo. Do vậy, Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nêu trên để giảm nhẹ một phần hình phạt khi quyết định hình phạt đối với bị cáo là có cơ sở, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Từ những phân tích và nhận định trên, Kiểm sát viên đề nghị xử phạt bị cáo Trương Hoàng G từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" và từ 07 năm đến 08 năm tù về tội "*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*". Tổng hợp hình phạt chung bị cáo phải chấp hành 08 năm 06 tháng đến 10 năm tù, là tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và đúng với quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11] Về xử lý vật chứng: Đối với 1,0672 gam mẫu tinh thể màu trắng còn lại sau giám định, được niêm phong bằng giấy trắng và băng keo không màu trong phong bì màu trắng, bên ngoài ghi "Niêm phong vụ số: 232/2023, ngày 28 tháng 12 năm 2023", có chữ ký ghi rõ họ tên của Phạm Thanh Trường S, Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Văn Đ và 02 (hai) hình dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng; 01 (một) bộ dụng cụ dùng sử dụng ma túy, gồm: 01 chai nhựa trong suốt, nắp màu đỏ, cao 11,5 cm; 01 ống nhựa (ống hút), bằng nhựa, dài 24 cm; 01 đoạn ống thủy tinh (nỏ), dài 14 cm, có một đầu tròn, đã qua sử dụng; 01 (một) hộp giấy, màu đen, kích thước (14x10x6) cm, trên nắp hộp có dòng chữ "CHARA LUXURY", đã qua sử dụng; 01 (một) lưỡi dao lam (lưỡi bào), bằng kim loại, màu trắng, đã qua sử dụng; 01 (một) quẹt lửa (hột quẹt), đã qua sử dụng; 01 (một) cây kéo, bằng kim loại, màu trắng, dài 12 cm, đã qua sử dụng là công cụ dùng vào việc phạm tội của bị cáo và là chất cấm, không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[12] Về án phí sơ thẩm: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Trương Hoàng G phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[10] Đối với những người nam thanh niên tên "L" bán ma túy cho Trương Hoàng G, quá trình điều tra, Cơ quan điều tra Công an huyện M chưa xác định được họ tên, địa chỉ cụ thể, nên chưa có cở sở để xử lý, khi nào xác định được sẽ xem xét xử lý sau.

[11] Trong quá trình điều tra Trương Hoàng G, cùng 02 đối tượng Sơn Tịnh K và Thạch Thị Bé T đều trình bày trước ngày bị phát hiện, bắt quả tang thì các đối tượng có cùng sử dụng ma túy với nhau. Tuy nhiên, các đối tượng đều không xác định được thời gian, địa điểm và số ma túy sử dụng từng lần cụ thể, đồng thời lời khai của Trương Hoàng G, Sơn Tịnh K và Thạch Thị Bé T còn chưa phù hợp với nhau số lần sử dụng, nguồn gốc ma túy, thời gian sử dụng. Qua điều tra cũng không có chứng cứ khác chứng minh được việc tổ chức sử dụng ma túy trước đó của Trương Hoàng G, Sơn Tịnh K và Thạch Thị Bé T ngoài lần bắt quả tang. Vì vậy, không đủ cơ sở để xem xét, xử lý đối với Trương Hoàng G, cùng 02 đối tượng Sơn Tịnh K và Thạch Thị Bé T về hành vi "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" đối với những lần cùng nhau sử dụng trái phép chất ma túy trước đó như các đối tượng đã trình bày. Tuy nhiên, hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy" của 02 đối tượng đã thuộc đối tượng bị áp dụng biện pháp cai nghiện ma túy theo quy định tại Luật phòng, chống ma túy và Nghị định số 116/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ. Do đó, Cơ quan CSĐT Công an huyện M đã chuyển toàn bộ hồ sơ liên quan đến 02 đối tượng đến Ủy ban nhân dân xã Đ1, huyện M để tiến hành xử lý theo quy định pháp luật là có căn cứ.

[12] Tình hình tội phạm, vi phạm pháp luật về ma túy ngày càng tăng, diễn biến phức tạp, nghiêm trọng từ thành thị đến nông thôn, là mối lo ngại rất lớn, ám ảnh và là nỗi kinh hoàng của nhiều người, nhiều gia đình, gây tác hại nghiệm trọng đến sự phát triển kinh tế, ảnh hưởng đến sức khỏe, tinh thần và tính mạng, gây hoang mang lo lắng cho người dân, làm mất trật tự trị an tại địa phương; nhằm để ngăn chặn, làm giảm tác hại gây ra từ ma túy, Hội đồng xét xử đề nghị toàn dân cùng chính quyền quyết tâm đấu tranh, phòng chống các vi phạm pháp luật và tội phạm về ma túy; chính quyền và cơ quan Nhà nước có thẩm quyền khi phát hiện các trường hợp vi phạm phải xử lý và xử lý nghiêm đối với dối tượng ngoan cố, cầm đầu, tổ chức và vi phạm nhiều lần; xem xét khoan hồng cho người hói lỗi, thấy được sai phạm và có hướng từ bỏ ma túy. Người dân phát hiện các vi phạm pháp luật và tội phạm về ma túy phải kịp thời tố giác cho cơ quan có thẩm quyền; kiên quyết lập hồ sơ xử lý người sử dụng trái phép chất ma túy, nghiện ma túy để đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; xử lý nghiêm và áp dụng hình phạt nghiêm khắc đối với các tội phạm về ma túy; chính quyền và cơ quan có thẩm quyền có chánh sách biểu dương, khen thưởng người tố giác và kiên quyết đấu tranh, phòng, chống về tội phạm ma túy và tội

phạm khác nói chung.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Trương Hoàng G phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

2. Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 38, khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo Trương Hoàng G.

- Xử phạt bị cáo Trương Hoàng G 02 (hai) năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Xử phạt bị cáo Trương Hoàng G 08 (tám) năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Tổng hợp hình phạt đối với bị cáo Trương Hoàng G phải chấp hành là 10 (mười) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bắt tạm giữ, ngày 19 tháng 12 năm 2023.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Tịch thu tiêu hủy: 1,0672 gam mẫu tinh thể màu trắng còn lại sau giám định, được niêm phong bằng giấy trắng và băng keo không màu trong phong bì màu trắng, bên ngoài ghi "Niêm phong vụ số: 232/2023, ngày 28 tháng 12 năm 2023", có chữ ký ghi rõ họ tên của Phạm Thanh Trường S, Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Văn Đ và 02 (hai) hình dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sóc Trăng; 01 (một) bộ dụng cụ dùng sử dụng ma túy, gồm: 01 chai nhựa trong suốt, nắp màu đỏ, cao 11,5 cm; 01 ống nhựa (ống hút), bằng nhựa, dài 24 cm; 01 đoạn ống thủy tinh (nỏ), dài 14 cm, có một đầu tròn, đã qua sử dụng; 01 (một) hộp giấy, màu đen, kích thước (14x10x6) cm, trên nắp hộp có dòng chữ "CHARA LUXURY", đã qua sử dụng; 01 (một) lưỡi dao lam (lưỡi bào), bằng kim loại, màu trắng, đã qua sử dụng; 01 (một) quẹt lửa (hột quẹt), đã qua sử dụng; 01 (một) cây kéo, bằng kim loại, màu trắng, dài 12 cm, đã qua sử dụng.

(*Vật chứng trên hiện Chi cục T hành án dân sự huyện M, tỉnh Sóc Trăng đang quản lý theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 29 tháng 5 năm 2024*).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Trương Hoàng G phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử lại theo trình tự thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng;
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- Công an tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện M;
- THA huyện M;
- CQ CSĐT-CA huyện M;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Hùng Nuôi